

Số: 264 /TB-TTĐVNN

Ba Bề, ngày 13 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai kết quả lựa chọn dự án phát triển sản xuất cộng đồng đợt 1 năm 2026

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã Ba Bề về việc thành lập Tổ đánh giá hồ sơ đề nghị dự án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ba Bề;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-TĐG ngày 13/8/2026 của Tổ đánh giá hồ sơ đề nghị thực hiện Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi trâu sinh sản Cùm Pán;

Căn cứ Báo cáo số 02/BC-TĐG ngày 13/8/2026 của Tổ đánh giá hồ sơ đề nghị thực hiện Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi dê sinh sản Bản Cắm;

Căn cứ Báo cáo số 03/BC-TĐG ngày 13/8/2026 của Tổ đánh giá hồ sơ đề nghị thực hiện Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi bò sinh sản Đán Mấy;

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Ba Bề thông báo công khai kết quả lựa chọn dự án phát triển sản xuất cộng đồng như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN DỰ ÁN

1. Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi trâu sinh sản Cùm Pán.

- Địa điểm thực hiện: Thôn Tâm Hiệp, xã Ba Bề, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian thực hiện: 18 tháng kể từ thời điểm nhóm cộng đồng thực hiện mua con giống và hoàn thành việc bàn giao con giống cho các hộ tham gia dự án.
- Số hộ tham gia: 36 hộ, gồm 06 hộ nghèo, 28 hộ cận nghèo và 02 hộ thoát nghèo.
- Quy mô: 35 con trâu cái sinh sản và 01 con trâu đực giống.
- Tổng kinh phí thực hiện: 1.289.083.790 đồng.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 1.220.476.790 đồng.
- Kinh phí đối ứng của các hộ tham gia: 68.607.000 đồng.

Dự án đáp ứng các điều kiện lựa chọn dự án; phù hợp với điều kiện thực tế của thôn Tâm Hiệp, có bãi chăn thả, diện tích trồng cỏ, nguồn phụ phẩm nông nghiệp và người dân có kinh nghiệm chăn nuôi trâu. Phương án sản xuất, mua sắm và cung ứng con giống, khả năng đối ứng, hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường, khả năng duy trì và nhân rộng dự án được Tổ đánh giá xác định là phù hợp, đảm bảo đạt theo từng nội dung đánh giá.

Kết quả lấy ý kiến của Tổ đánh giá: 08/08 thành viên đồng ý thông qua hồ sơ, đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý.

Kết quả lựa chọn: Đủ điều kiện, được lựa chọn để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi dê sinh sản Bản Cám

- Địa điểm thực hiện: Thôn Bản Cám, xã Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian thực hiện: 18 tháng kể từ thời điểm hoàn thành việc bàn giao con giống cho các hộ tham gia dự án.
- Số hộ tham gia: 31 hộ, gồm 10 hộ nghèo, 08 hộ cận nghèo và 13 hộ mới thoát nghèo.
- Quy mô: 310 con dê cái sinh sản và 31 con dê đực giống.
- Tổng kinh phí thực hiện: 1.378.543.418 đồng.
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 1.309.130.698 đồng.
- Kinh phí đối ứng của các hộ tham gia: 69.412.720 đồng.

Dự án đáp ứng các điều kiện lựa chọn; phù hợp với điều kiện địa bàn, nguồn thức ăn tự nhiên, phụ phẩm nông nghiệp và điều kiện chăn nuôi dê của các hộ dân. Dự án tập trung hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo; phương án sản xuất, lựa chọn con giống, mua sắm, đối ứng, hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường và khả năng duy trì mô hình sau hỗ trợ được Tổ đánh giá xác định là phù hợp, đảm bảo.

Kết quả lấy ý kiến của Tổ đánh giá: 08/08 thành viên đồng ý thông qua hồ sơ, đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý.

Kết quả lựa chọn: Đủ điều kiện, được lựa chọn để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

3. Dự án phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi bò sinh sản Đán Mẩy

- Địa điểm thực hiện: Thôn Đán Mẩy, xã Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian thực hiện: 18 tháng kể từ thời điểm nhóm cộng đồng thực hiện mua con giống và bàn giao con giống cho từng hộ tham gia dự án.
- Số hộ tham gia: 23 hộ, gồm 20 hộ nghèo, 02 hộ cận nghèo và 01 hộ thoát nghèo.
- Quy mô: 46 con bò cái sinh sản.
- Tổng kinh phí thực hiện: 1.147.220.669 đồng.
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 1.088.342.969 đồng.
- Kinh phí đối ứng của các hộ tham gia: 58.877.700 đồng.

Dự án phù hợp với điều kiện phát triển chăn nuôi tại thôn Đán Mẩy; các hộ tham gia có lao động, chuồng trại, diện tích trồng cỏ, bãi chăn thả và nguồn phụ phẩm nông nghiệp. Dự án phù hợp với nhu cầu phát triển sinh kế của cộng đồng, trong đó chủ yếu là hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo. Phương án sản xuất, lựa chọn và cung ứng con giống, khả năng đối ứng, hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường, khả năng duy trì và nhân rộng dự án được Tổ đánh giá xác định là phù hợp, đảm bảo.

Kết quả lấy ý kiến của Tổ đánh giá: 08/08 thành viên đồng ý thông qua hồ sơ, đạt 100%; 0 phiếu không đồng ý.

Kết quả lựa chọn: Đủ điều kiện, được lựa chọn để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

II. KẾT QUẢ CHUNG

Qua đánh giá hồ sơ đề nghị thực hiện 03 dự án phát triển sản xuất cộng đồng nêu trên, Tổ đánh giá đã thống nhất thông qua cả 03 hồ sơ với kết quả 08/08 phiếu đồng ý, đạt 100% đối với từng dự án, đồng thời đề nghị trình Chủ tịch UBND xã Ba Bể xem xét, phê duyệt.

STT	Tên dự án	Số hộ tham gia	Quy mô	Tổng kinh phí	Kết quả
1	Chăn nuôi trâu sinh sản Cùm Pán	36 hộ	35 trâu cái + 01 trâu đực giống	1.289.083.790 đồng	Đủ điều kiện, được lựa chọn
2	Chăn nuôi dê sinh sản Bản Cắm	31 hộ	310 dê cái + 31 dê đực giống	1.378.543.418 đồng	Đủ điều kiện, được lựa chọn

STT	Tên dự án	Số hộ tham gia	Quy mô	Tổng kinh phí	Kết quả
3	Chăn nuôi bò sinh sản Đán Mây	23 hộ	46 bò cái sinh sản	1.147.220.669 đồng	Đủ điều kiện, được lựa chọn

Tổng cộng: 90 hộ tham gia; tổng kinh phí thực hiện 03 dự án là 3.814.847.877 đồng, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 3.617.950.457 đồng, kinh phí đối ứng của các hộ 196.897.420 đồng. Các số liệu này được tổng hợp từ 03 báo cáo đánh giá.

III. CÔNG KHAI VÀ TIẾP NHẬN KIẾN NGHỊ

1. Kết quả lựa chọn 03 dự án nêu trên được công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ba Bể theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP.

2. Thời gian công khai: 05 ngày làm việc kể từ ngày có Báo cáo đánh giá của Tổ đánh giá.

3. Trong thời gian công khai, tổ, nhóm cộng đồng có liên quan có quyền gửi ý kiến, kiến nghị về kết quả lựa chọn dự án đến Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

4. Trường hợp nhận được kiến nghị trong thời gian công khai, cơ quan được giao thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất có trách nhiệm xem xét, trả lời bằng văn bản trong thời hạn **05 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được kiến nghị; trường hợp cần thiết thì tham vấn ý kiến của Tổ đánh giá theo quy định.

5. Sau khi kết thúc thời gian công khai theo quy định, cơ quan được giao thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định lựa chọn, phê duyệt dự án theo quy định.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Ba Bể thông báo để các nhóm cộng đồng, các hộ dân tham gia dự án và các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Các nhóm cộng đồng có dự án;
- Niêm yết tại trụ sở UBND xã;
- Trưởng thôn Đán Mây, Tâm Hiệp, Bản Cắm;
- Lưu: VT./.

GIÁM ĐỐC



Nông Thị Diệp

